

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN TRƯỜNG
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2021/HS-ST

Ngày: 19- 5 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Long.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Liễu;

Bà Đinh Thị Hồng Thom.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tùng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Nghĩa – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2021 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2021, đối với các bị cáo:

1.Đào Tuấn A, sinh ngày 12 tháng 8 năm 1993 tại xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 8,, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Làm nghề tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Trọng P (đã chết) và bà Trần Thị L; có vợ Dương Thị H và 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt quả tang tạm giữ từ ngày 09/02/2021 đến ngày 11/02/2021 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; “có mặt”.

2.Đào Trọng D, sinh ngày 05 tháng 4 năm 1988 tại xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 8, N, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Làm nghề tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Trọng K (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; bị cáo chưa có vợ; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt quả tang tạm giữ từ ngày 09/02/2021 đến ngày 11/02/2021 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; “có mặt”.

3.Nguyễn Văn L, sinh ngày 09 tháng 01 năm 1987 tại xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 8, N, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp:

Làm nghề tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Đào Thị L; có vợ là Lê Thị T, sinh năm 1988 và có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt quả tang tạm giữ từ ngày 09/02/2021 đến ngày 11/02/2021 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; “có mặt”.

4. Nguyễn Văn T, sinh ngày 24 tháng 11 năm 1989 tại xã Xuân N, huyện X, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 8, N, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Làm nghề tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị M; bị cáo chưa có vợ; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt quả tang tạm giữ từ ngày 09/02/2021 đến ngày 11/02/2021 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; “có mặt”.

- *Người làm chứng*: Anh Phạm Văn T; “vắng mặt”.

- *Người chứng kiến*: Ông Trần Đình Q; “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 08/02/2021, Đào Trọng D, Nguyễn Văn L đến nhà Trần Tuấn A ở xóm 8, N, xã X, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định ăn cơm cùng Đào Tuấn A. Đến khoảng 21 giờ 30 phút, khi cả ba đang uống nước thì Nguyễn Văn T đi xe mô tô BKS:18F1 - 142.06 đến chơi. Sau đó cả bốn người rủ nhau chơi đánh bài ăn tiền bằng hình thức đánh “Liêng”. Đào Tuấn A lấy bộ bài tú lơ khơ loại 52 quân gồm 4 chất; Cơ, rô, tép, bích, mỗi chất gồm 13 quân lần lượt từ 2, 3, 4, 5, 7, 8, 9, 10, j, Q, K, A mặt sau màu xanh có sẵn trên nóc tủ và trải chiếu tại phòng bếp để chơi. Cả nhóm thống nhất cách chơi, số tiền mỗi ván và tính thắng thua như sau: một người sẽ dùng bộ bài 52 quân chia mỗi người 03 lá bài, mọi người góp tiền đặt cược vào giữa (góp gà) mỗi ván là 10.000đ/người, sau đó người chia bài được tổ đầu tiên (nếu tự tin lá bài mình sẽ thắng và tổ cao hơn số tiền đã đặt cược) mức tổ cao nhất là 50.000đ, những người còn lại tổ tiếp theo thứ tự vòng tròn từ phía phải người tổ đầu tiên, người nào không tổ theo thì úp bài và thua số tiền đã đặt cược của những người còn lại cùng tiền tổ và được chia ván sau; quy định so bài là; to nhất là “Sáp” gồm 3 lá bài cùng một quân như: ba lá A là to nhất đến 3 lá K, Q theo thứ tự đến ba lá 2 là thấp nhất: không ai có “Sáp” thì tính “Liêng” gồm ba lá bài liên tiếp như QKA là to nhất rồi đến A23 là thấp nhất, không có “Liêng” thì tính ba lá đều là “Đầu hình”; cuối cùng là cộng điểm ai được điểm cao nhất là thắng (tính 9 điểm là cao nhất, các lá bài J, Q, K tính là 0 điểm). Nếu ba lá bài của mỗi người là “Sáp”; “Liêng”; “Đầu hình” hay cùng điểm thì so chất bài theo thứ tự cao đến thấp là cơ, rô, tép, bích. Cả nhóm bỏ tiền ra chơi. Trong lúc chơi, Nguyễn Văn T thua hết tiền nên vay của Đào Trọng D 500.000đ chơi tiếp. Cả bốn chơi đến khoảng 01 giờ ngày 09/2/2021 thì bị lực lượng Công an xã X và Công an huyện X phát hiện bắt quả tang. Tổ công tác đã

mời người chứng kiến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Thu giữ vật chứng gồm: tổng số tiền trên chiếu bạc là 5.930.000đ, trong đó; Thu của Đào Tuấn A 670.000đ; Thu của Đào Trọng D 2.950.000đ; gồm; 100.000đ trên chiếu và 2.850.000đ trong ví để trên chiếu; Thu của Nguyễn Văn L 1.460.000đ; Thu của Nguyễn Văn T 810.000đ; Thu ở giữ chiếu số tiền 40.000đ do các bị cáo góp tiền gà ván sau và 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân mặt sau màu xanh; 01 ví da màu nâu của Đào Trọng D và 01 xe mô tô BKS: 18F1 - 14206.

Về số tiền bỏ ra đánh bạc, thắng thua đến khi bị bắt như sau:

- Đào Tuấn A có 500.000đ bỏ ra đánh bạc, khi bị bắt đang thắng 180.000đ, trong đó 670.000đ trước mặt, 10.000đ đã góp gà.

- Đào Trọng D có 3.930.000đ trong ví bỏ cả ra đánh bạc, thắng cất tiền vào ví để trên chiếu trước mặt, thua lấy ra chơi tiếp, quá trình chơi Trí vay 500.000đ, đến khi bị bắt quả tang thua 470.000đ.

- Nguyễn Văn L có 1.300.000đ bỏ ra đánh bạc, thắng 170.000đ, trong đó có 1.460.000đ trước mặt và 10.000đ góp gà.

- Nguyễn Văn T có 700.000đ (trong đó vay Dương 500.000đ), thắng 120.000đ, trong đó có 810.000đ trước mặt và 10.000đ góp gà.

Tại cơ quan điều tra, Đào Tuấn A, Đào Trọng D, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Cáo trạng số 23/CT - VKS ngày 15/4/2021 của VKSND huyện Xuân Trường truy tố các bị cáo Đào Tuấn A, Đào Trọng D, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu đánh giá về hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Đào Tuấn A, Đào Trọng D, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Đào Tuấn A từ 25.000.000đ - 30.000.000đ để sung ngân sách Nhà nước.

Xử phạt các bị cáo Đào Trọng D, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn T mỗi bị cáo từ 20.000.000đ - 25.000.000đ để sung ngân sách Nhà nước.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đã bị đề nghị xử hình phạt chính là phạt tiền cũng như hoàn cảnh kinh tế gia đình các bị cáo khó khăn nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo nữa.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ vào các điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 5.930.000đ của các bị cáo do phạm tội; tịch

thu cho tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân cũng như 1 ví da thu giữ của bị cáo Dương không còn giá trị sử dụng.

Các bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng các bị cáo thừa nhận hành vi đánh bạc của bản thân là vi phạm pháp luật, hứa sửa chữa lỗi lầm và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Trường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều không có khiếu nại gì. Như vậy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về việc kết tội: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa đều phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được. Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Từ khoảng 21 giờ 30 phút ngày 08/02/2021 đến 01 giờ ngày 09/02/2021, tại nhà Đào Tuấn A ở xóm 8, N, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; Đào Tuấn A, Đào Trọng D, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn T có hành vi đánh bạc ăn tiền bằng hình thức chơi “Liêng” với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 5.930.000đ thì bị phát hiện bắt quả tang. Vì vậy, hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Cũng như Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường truy tố các bị cáo theo tội danh, điều luật như trên là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi đánh bạc bằng hình thức chơi “Liêng” của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc làm của mình, biết được đánh bạc là tệ nạn xã hội có tác động tiêu cực đến từng cá nhân, gia đình và xã hội, là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng đến hạnh phúc của mỗi gia đình. Do vậy, cần phải xử phạt các bị cáo theo quy định của pháp luật thì mới có tác dụng răn đe đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn theo quy định tại Điều 17 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo cùng rủ nhau đánh bạc nhưng trong vụ án này Đào Tuấn Anh là người giữ vai trò đầu, đáng lẽ khi các bị cáo chơi đánh bạc tại nhà mình bị cáo phải can ngăn không những thế bị cáo còn tham gia đánh bạc nên bị cáo phải chịu mức hình phạt cao hơn các bị cáo khác. Các bị cáo Đào Trọng D, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn T là những người bỏ tiền cùng tham gia đánh bạc nên xếp vai trò sau và chịu mức hình phạt thấp hơn bị cáo Tuấn A.

[5] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo; các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt: Các bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo là đủ tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xét các bị cáo đã bị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền cũng như các bị cáo hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo như Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[8] Xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Số tiền 5.930.000 đồng cơ quan Công an thu giữ của các bị cáo là tiền đánh bạc nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với bộ bài tú lơ khơ 52 quân là công cụ phung tiện các bị cáo sử dụng chơi cũng như 01 ví da thu giữ của bị cáo Dương không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

[9] Đối với chiếc xe mô tô BKS: 18F1- 142.06 mà Cơ quan Công an đã thu giữ do T sử dụng đi đánh bạc là xe của anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1994 ở xóm 9, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định (là anh em họ của Nguyễn Văn T). Xét thấy anh T không biết việc Tmượn xe đi đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh T là phù hợp pháp luật.

[10] Án phí: Các bị cáo Đào Tuấn A, Đào Trọng D, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

Tuyên bố các bị cáo Đào Tuấn A, Đào Trọng D, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn T phạm tội “Đánh bạc”;

Xử phạt: Bị cáo Đào Tuấn A 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

Xử phạt các bị cáo Đào Trọng D, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn T mỗi bị cáo 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào các điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 5.930.000đ (*Năm triệu chín trăm ba mươi ngàn đồng*) của các bị cáo;

Tịch thu cho tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân cùng 01 ví giả da đã thu giữ của bị cáo D.

Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 38/THA ngày 17/5/2021 giữa Công an huyện Xuân Trường và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Buộc các bị cáo Đào Tuấn A, Đào Trọng D, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo Đào Tuấn A, Đào Trọng D, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện X;
- Chi cục THADS huyện X;
- Công an huyện X;
- UBND xã x;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Phạm Ngọc Long

